

MÔN QUY HỆ PHÁI SUZUCHO KARATE-DO



MÔN QUY

HỆ PHÁI SUZUCHO KARATE-DO

CHƯƠNG I: TÊN GỌI, TÔN CHỈ VÀ MỤC ĐÍCH

Điều 1: Hệ phái có tên gọi SUZUCHO KARATE-DO do Tổ sư Choji Suzuki sáng lập và làm Tổ sư. Tổ sư Choji Suzuki mất ngày 06 tháng 02 năm 1995, Con trai trưởng là Tokuo Suzuki lên chấp chương Chương môn đời thứ 2.

Điều 2: Hệ phái Suzucho Karate-Do là một tổ chức quần chúng mang tính truyền thống, quy tụ nam nữ thanh thiếu niên và người lớn tự nguyện đăng ký nhập môn.

Điều 3: Mục đích của Hệ phái.

1. Đào tạo những con người lành mạnh về thể chất lẫn tinh thần.
2. Góp phần nâng cao đời sống văn hóa của nhân dân.

Điều 4: Nhiệm vụ của hệ phái.

1. Tổ chức, phát triển phong trào Karate-Do theo đường lối thể thao và luật pháp của nhà nước Việt Nam.
2. Đào tạo cho đất nước Việt Nam những vận động viên, huấn luyện viên và trọng tài xuất sắc.
3. Tăng cường hợp tác hữu nghị với các võ phái bạn, với Liên đoàn Karate-Do Việt Nam và các tổ chức Karate-Do quốc tế.

CHƯƠNG II: CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ LÃNH ĐẠO

Điều 5: Hệ thống Tổ chức

Hệ phái Suzucho Karate-Do được tổ chức và điều hành thống nhất theo mô hình hai cấp quản lý trực tiếp, bao gồm:

1. Cấp Hệ phái

Ban Chấp hành Hệ phái là cơ quan lãnh đạo và điều hành của Hệ phái Suzucho Karate-Do, có trách nhiệm quản lý thống nhất toàn hệ thống; định hướng phát triển chuyên môn, tổ chức, nhân sự và bảo tồn truyền thống võ đạo của Hệ phái.

2. Cấp Cơ sở

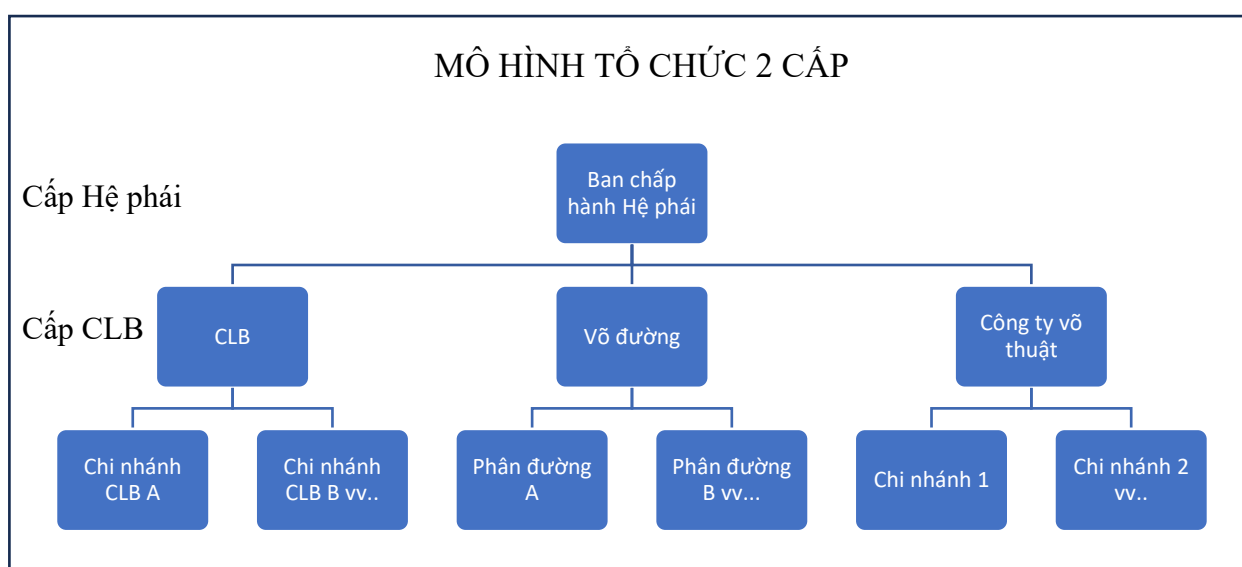
Cấp cơ sở gồm các Võ đường (Dojo) và Câu lạc bộ (CLB) trực thuộc Hệ phái, hoặc công ty võ thuật (*có chuyên môn theo Suzucho*)..., là đơn vị trực tiếp tổ chức giảng dạy, huấn luyện và phát triển môn sinh.

Mỗi Võ đường hoặc CLB được quyền phát triển thêm các đơn vị trực thuộc hoặc điểm tập luyện phù hợp với nhu cầu phát triển thực tế và theo quy định của Hệ phái.

- Chủ nhiệm Võ đường hoặc Chủ nhiệm CLB có trách nhiệm:
- Quản lý toàn bộ hoạt động của các đơn vị trực thuộc;
- Bổ nhiệm người phụ trách các đơn vị trực thuộc theo đúng tiêu chuẩn của Hệ phái;
- Tổ chức kiểm tra, giám sát và chịu trách nhiệm về hoạt động chuyên môn, đạo đức võ đạo và việc chấp hành Môn quy trong toàn hệ thống do mình phụ trách.

Ứng cử/Đề cử các thành viên CLB có uy tín, có năng lực tham gia Ban chấp hành Hệ phái.

Các đơn vị trực thuộc không có tư cách hoạt động độc lập ngoài hệ thống quản lý của CLB/Võ đường và Hệ phái Suzucho Karate-Do.



Điều 6: Chương môn

1. Hệ phái Suzucho Karate-Do kế thừa truyền thống tổ chức của Tổ sư Choji Suzuki. Hoạt động dưới sự chỉ đạo của Chương môn hiện hành, thông qua Chánh văn phòng Chương môn. Riêng tại Việt Nam còn được sự bảo trợ của Cục Thể dục Thể thao Việt Nam.

2. Chương môn chỉ định Trưởng tràng. Trên cơ sở xét đề xuất của Trưởng tràng, Chương môn nghiên cứu và ra quyết định thành lập Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, và các Ban chuyên môn.

3. Chương môn thường xuyên theo dõi kết quả làm việc của Trưởng tràng và Ban Chấp hành. Trong trường hợp hoạt động không đạt hiệu quả Chương môn sẽ chỉ định môn đồ khác thay thế và trở thành đời tiếp theo.

4. Chương môn xem xét, nghiên cứu cụ thể báo cáo của Ban Chấp hành để ra quyết định thay thế, bổ sung những thành viên trong Ban Chấp hành hệ phái.

Điều 7: Ban Chấp hành Hệ phái

Ban Chấp hành là cơ quan quản lý và điều hành mọi hoạt động về võ học chuyên môn, tổ chức nhân sự và hành chính của Hệ phái.

1. Cơ cấu và Số lượng: Số lượng dự kiến là 53 Ủy viên, bao gồm các thành viên Ban Thường vụ cùng các đại diện ưu tú từ các tỉnh thành, võ đường lớn trong nước và quốc tế nơi Suzucho đang khai triển hoạt động. Định biên này có thể điều chỉnh linh hoạt dựa trên yêu cầu thực tiễn của Hệ phái tại từng thời kỳ.

2. Nhiệm kỳ: Thời gian thực thi trọng trách của Ban Chấp hành là 05 (năm) năm.

3. Tiêu chuẩn Ủy viên: Môn đồ được lựa chọn vào Ban Chấp hành phải bồi đắp đủ đức tài: Đạo đức võ hành cao đẹp, lòng trung thành tuyệt đối với Hệ phái, tâm huyết cống hiến, có năng lực phát triển phong trào, cùng tư duy điều hành và truyền thông xuất sắc.

Điều 8: Ban Thường vụ và Thường trực Hệ phái

Ban Thường vụ là cơ quan điều hành thường xuyên của Hệ phái, có thẩm quyền tổ chức triển khai, giám sát và quyết định các công việc thuộc phạm vi quản lý của Hệ phái giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành, có cơ cấu và nhiệm vụ cụ thể như sau:

- **Cơ cấu nhân sự:** Ban Thường vụ gồm 13 thành viên. Thành phần bao gồm:

+ **Thành viên Thường trực (05 người):** Trưởng tràng, 03 Phó Trưởng tràng và Tổng Thư ký.

+ **Thành viên mở rộng (08 người):** Bao gồm Trưởng các Ban chuyên môn và các cá nhân tiêu biểu phụ trách các khu vực địa lý hoặc cụm tỉnh thành.

- **Chức năng và Nhiệm vụ:** Thay mặt Ban Chấp hành trực tiếp điều hành, quản lý mọi hoạt động của Hệ phái. Ban Thường vụ có trách nhiệm thực thi nghiêm túc các quy định trong Môn quy, các nghị quyết của Đại hội đại biểu và các quyết định chiến lược của Ban Chấp hành Hệ phái.

- **Hình thức làm việc:** Ban Thường vụ tổ chức họp định kỳ hoặc bất thường theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến. Các quyết định của Ban Thường vụ chỉ có hiệu lực khi có trên 50% tổng số thành viên tham dự và thông qua

- **Số lượng thành viên Ban thường vụ** có thể thay đổi tùy thuộc vào sự thay đổi số lượng thành viên BCH, sự tăng/giảm các Ban hay nhiệm vụ thực tế của Hệ phái theo từng thời kỳ.

1. Trưởng tràng

Trưởng tràng là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Chương môn về mọi mặt hoạt động của Hệ phái.

a. Bổ nhiệm và Trách nhiệm: Do Chương môn chỉ định để điều hành trực tiếp Ban Chấp hành (BCH).

b. Điều hành tổ chức: Chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Hệ phái.

c. Phê duyệt văn bản: Ký các văn bản điều hành quan trọng và các chứng thư đăng cấp từ Nhất đẳng đến Tứ đẳng.

d. **Công tác nhân sự:** Đề xuất với Chương môn về việc thành lập các Ban chuyên môn, bổ nhiệm nhân sự Ban chấp hành. Ký các quyết định khen thưởng hoặc kỷ luật đối với thành viên BCH và các CLB

e. **Báo cáo và Định hướng:** Xây dựng và báo cáo dự thảo tổng kết công tác cũng như phương hướng hoạt động trước BCH.

2. Phó Trưởng tràng

Các Phó Trưởng tràng có nhiệm vụ giúp việc cho Trưởng tràng và thực hiện các phần việc theo sự phân công cụ thể.

a. Phó Trưởng tràng thường trực:

- Được ủy quyền chỉ đạo và điều hành toàn bộ hoạt động của Hệ phái khi Trưởng tràng vắng mặt.

- Có thể được phân công phụ trách một khu vực địa lý cụ thể hoặc trực tiếp giám sát một số Ban chuyên môn.

b. 02 Phó Trưởng tràng:

- Phụ trách quản lý phong trào tại một khu vực địa lý.

- Kiêm nhiệm phụ trách và đôn đốc hoạt động của một số Ban chuyên môn được giao.

3. Tổng Thư ký

Tổng Thư ký là người phụ trách điều phối các hoạt động hành chính và văn phòng của Hệ phái một cách thường xuyên và trực tiếp.

a. **Quản lý hành chính:** Chịu trách nhiệm tổng hợp các hoạt động hành chính, lưu trữ văn thư và quản lý văn phòng Hệ phái.

b. **Giám sát hoạt động:** Theo dõi sát sao tình hình làm việc của các Ban chuyên môn và các Ủy viên Ban Chấp hành cũng như tình hình phát triển của các CLB tại các địa phương.

c. **Báo cáo tổng hợp:** Thường xuyên báo cáo tình hình chung của Hệ phái tại các phiên họp của Ban Thường vụ.

4. Trưởng các Ban

Trưởng các Ban là những người đứng đầu các bộ phận chuyên môn, thực hiện các nhiệm vụ kỹ thuật và nghiệp vụ chuyên sâu.

a. **Bổ nhiệm:** Do Chương môn ra quyết định bổ nhiệm dựa trên đề xuất của Trưởng tràng Hệ phái.

b. **Điều hành Ban:** Trực tiếp quản lý tối đa 02 Phó ban và các thành viên trong ban để triển khai công việc theo đúng chức năng của ban.

c. **Thực thi nhiệm vụ chuyên môn:** Phải hoàn thành các nhiệm vụ cụ thể được giao trong kế hoạch hàng năm của Hệ phái.

d. **Báo cáo:** Thường xuyên báo cáo kết quả hoạt động chuyên môn của ban mình về Tổng Thư ký và Thường trực Ban Chấp hành.

Thành viên Ban Thường vụ Hệ phái khi đồng thời phụ trách Câu lạc bộ tại địa phương được quyền chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn, phát triển phong

trào và tổ chức hoạt động của Hệ phái theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; đồng thời phối hợp với các Ủy viên Ban Chấp hành và các đơn vị trực thuộc trong công tác phát triển hệ thống và báo cáo hoạt động tại địa phương. Không cá nhân hoặc đơn vị nào được tự ý thiết lập cơ chế quản lý riêng mang tính địa phương cục bộ trái với Môn quy của Hệ phái.

Điều 9: Ủy viên Ban Chấp hành

Ủy viên Ban Chấp hành (UV BCH) là đại diện chính thức của Hệ phái tại một địa phương (trong hoặc ngoài lãnh thổ Việt Nam). UV BCH chịu trách nhiệm giám sát toàn diện các hoạt động chuyên môn, nhân sự cùng tiến trình phát triển của các Câu lạc bộ (CLB) thành viên tại địa bàn phụ trách theo đúng quy định và Môn quy của Hệ phái. Các Ủy viên Ban Chấp hành có trách nhiệm phối hợp triển khai nghị quyết và chịu sự điều phối thống nhất của Ban Thường vụ.

1. Vị trí và Tiêu chuẩn lựa chọn

- Mỗi tỉnh, thành hoặc một quốc gia có sự hiện diện của Suzucho sẽ được bố trí ít nhất 01 Ủy viên Ban Chấp hành phụ trách. Riêng các thành phố lớn hoặc khu vực có phong trào mạnh có thể bố trí nhiều hơn 01 Ủy viên.

- Ủy viên Ban Chấp hành phải là cá nhân đang giữ vai trò Chủ nhiệm một Câu lạc bộ (CLB) mạnh tại địa phương, có nhân cách đạo đức tốt, có năng lực điều hành và khả năng lan tỏa, phát triển hệ phái.

- Nhiệm kỳ của Ủy viên Ban Chấp hành là 05 năm.

2. Chức năng của Ủy viên Ban Chấp hành địa phương

- **Đại diện Hệ phái:** Là người đại diện chính thức của Ban Chấp hành Hệ phái tại địa phương để tham gia đối ngoại và giám sát các hoạt động chuyên môn, nhân sự và tổ chức theo đúng Môn quy.

- **Phát triển phong trào:** Chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc mở rộng quy mô Hệ phái thông qua việc đào tạo Huấn luyện viên, thành lập các CLB/Võ đường thành viên mới tại địa phương mình phụ trách.

- **Cầu nối thông tin:** Tiếp nhận các chỉ đạo từ Thường trực Hệ phái để triển khai tại địa phương, đồng thời phản hồi ý kiến, tâm tư của các môn sinh và chủ nhiệm CLB về phía lãnh đạo Hệ phái.

Các Ủy viên Ban Chấp hành thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Hệ phái nhằm hỗ trợ phát triển phong trào, kết nối hoạt động và phối hợp triển khai các chương trình chung; không hình thành cơ chế quản lý hành chính riêng đối với các Câu lạc bộ tại địa phương.

3. Quyền hạn của Ủy viên Ban Chấp hành địa phương

- **Quyền Chánh chủ khảo:** Được trao quyền làm Chánh chủ khảo tại các kỳ thi lên huyền đai/đẳng (dưới 3 đẳng) tại địa phương.

- **Quyền quản lý chuyên môn:** Có quyền giám sát chất lượng kỹ thuật, giáo trình huấn luyện và việc chấp hành Môn quy của tất cả các CLB Suzucho Karate-Do trong phạm vi địa phương mình quản lý.

- **Quyền đề xuất khen thưởng và kỷ luật:** Có quyền đề nghị lên Ban Chấp hành Hệ phái việc khen thưởng cho các CLB, HLV, môn sinh có thành tích xuất sắc tại địa phương. Đồng thời, đề xuất xử lý kỷ luật đối với các trường hợp vi phạm đạo đức võ đạo hoặc làm ảnh hưởng đến uy tín Hệ phái.

4. Nhiệm vụ và Chỉ tiêu bắt buộc

Để duy trì tư cách Ủy viên, cá nhân phụ trách phải hoàn thành các chỉ tiêu hàng năm sau:

- Mở rộng ít nhất 03 CLB (hoặc chi nhánh mới) mỗi năm tại địa phương. Các CLB/Chi nhánh CLB có thể do mình mở rộng, hoặc hỗ trợ cho các CLB khác tại địa phương mở rộng, hoặc hỗ trợ cho các huấn luyện viên có đủ năng lực tại địa phương thành lập CLB mới theo đúng quy định của Hệ phái. Cũng có thể quy tụ các CLB có nguồn gốc từ Suzucho về hoạt động dưới danh nghĩa thành viên Hệ phái.

- Hỗ trợ đào tạo và hoàn thành sát hạch tối thiểu 30 Huyện đai mỗi năm tại địa phương (số lượng này được tính chung của tất cả các CLB Suzucho đang sinh hoạt tại địa phương).

- Đảm bảo có ít nhất 01 CLB tại địa phương tham gia các giải thi đấu chính thức do Hệ phái tổ chức. Khuyến khích tổ chức các giải CLB Suzucho mở rộng hoặc tham gia Giải CLB Suzucho mở rộng của các địa phương khác trên toàn quốc.

- Báo cáo định kỳ tình hình hoạt động, các biến động về nhân sự và chuyên môn về Ban Thường vụ Hệ phái.

- Trong báo cáo Tổng kết năm, ngoài báo cáo tình hình hoạt động trong năm, mỗi UVBCH phải đăng ký kế hoạch cho năm tiếp theo, nhưng kế hoạch đăng ký không được thấp hơn các tiêu chí được quy định tại Khoản 4 - Điều 9 này. Hệ phái sẽ căn cứ bản báo cáo này để đánh giá xếp hạng cuối năm cho Suzucho các địa phương.

5. Cơ chế giám sát và thay thế

- Hàng năm, Ban Thường vụ sẽ họp xem xét kết quả hoạt động của từng Ủy viên.

- Những Ủy viên vi phạm nhân cách đạo đức, làm mất đoàn kết nội bộ hoặc không hoàn thành các nhiệm vụ và chỉ tiêu bắt buộc trong 02 năm liên tiếp sẽ bị xem xét thay thế bởi môn đồ khác có năng lực hơn.

- Trong trường hợp có mâu thuẫn nội bộ tại địa phương khiến các CLB không thống nhất được với Ủy viên BCH phụ trách tại địa phương trong công tác tổ chức khảo thí, sát hạch, CLB có thể đề nghị Hệ phái bố trí nhân sự khác trong BCH về tổ chức các kỳ thi đai đẳng để đảm bảo tính khách quan

Điều 10: Đại hội hệ phái.

1. Đại hội đại biểu hệ phái 5 năm 01 lần.

2. Trường hợp đặc biệt, Ban chấp hành hệ phái sẽ triệu tập đại hội bất thường.

Điều 11: Quy định về số đại biểu

Số đại biểu đi dự đại hội do Ban chấp hành hệ phái quy định, phải có ít nhất 2/3 số đại biểu được triệu tập, đại hội mới có giá trị.

CHƯƠNG III: CÁC BAN CHUYÊN MÔN

Điều 12: Các Ban chuyên môn

Hệ phái thiết lập các Ban chức năng để thực thi nhiệm vụ, mỗi ban gồm 01 Trưởng ban và tối đa 02 Phó ban.

1. BAN KỸ THUẬT

- Quản lý chuyên môn: Kiện toàn bộ máy gồm hai tiểu ban là Kỹ thuật Truyền thống (bảo tồn tinh hoa của Hệ phái) và Kỹ thuật Hiện đại (ứng dụng luật WKF để thi đấu đỉnh cao).

- Đào tạo và Huấn luyện: Nghiên cứu hệ thống hóa kỹ thuật, tổ chức các lớp tập huấn định kỳ cho Huấn luyện viên và bồi dưỡng lực lượng kế thừa.

- Phát triển học thuật: Biên soạn giáo trình số hóa, giáo án chuẩn thống nhất toàn Hệ phái và xây dựng hệ thống bài tiểu luận mẫu cho các kỳ thi đẳng cấp cao.

2. BAN KIỂM TRA - THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

Là cơ quan tham mưu, kiểm tra, giám sát và đánh giá hoạt động trong toàn Hệ phái; Đồng thời, phụ trách công tác thi đua, khen thưởng và đề xuất xử lý vi phạm môn quy, cũng như xử lý vi phạm các quyết định từ Chương môn, nghị quyết của Ban Chấp hành Hệ phái.

- **Kiểm tra, giám sát hoạt động:** Theo dõi việc thực hiện Môn quy, quy chế, nghị quyết và các quyết định của Hệ phái tại các Câu lạc bộ trực thuộc.

- **Đánh giá hiệu quả hoạt động:** Theo dõi kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị và cá nhân trong hệ thống, bao gồm công tác phát triển Câu lạc bộ, phát triển võ sinh, đào tạo chuyên môn và xây dựng hình ảnh Hệ phái.

- **Giám sát đạo đức võ đạo:** Kiểm tra việc duy trì tư cách đạo đức, tinh thần võ đạo và tác phong kỷ luật của môn đồ, đảm bảo đúng truyền thống và uy tín của Hệ phái.

- **Công tác thi đua - khen thưởng:** Xây dựng tiêu chí thi đua, tổ chức đánh giá, xét chọn và đề xuất khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động và phát triển Hệ phái.

- **Tham mưu xử lý:** Kiến nghị các biện pháp nhắc nhở, chấn chỉnh, kỷ luật hoặc thay thế đối với các đơn vị, cá nhân vi phạm quy chế hoặc không hoàn thành nhiệm vụ. Thu hồi đẳng cấp, danh hiệu đối với những cá nhân làm ảnh hưởng đến Hệ phái.

3. BAN KHẢO THÍ VÀ ĐÁNH GIÁ ĐAI ĐẲNG (Chức năng kiểm tra chuyên môn)

Ban Khảo thí và Đánh giá đai đẳng giữ vai trò nòng cốt trong việc duy trì và chuẩn hóa trình độ của người tập luyện Karate, đảm bảo sự phát triển bền vững về chuyên môn cho toàn Hệ phái Suzucho Karate-Do. Ban tập trung thực hiện các trọng trách sau:

- **Xây dựng quy chuẩn:** Soạn thảo các dự án và quy chế thi đai đẳng cho hệ phái.

- **Sát hạch đẳng cấp cao:** Trực tiếp họp đánh giá thông qua báo cáo và các đề tài tiểu luận nghiên cứu đối với các ứng viên nâng đẳng (đặc biệt là từ Tam đẳng trở lên tại Tổ đường).

- **Hỗ trợ địa phương:** Bố trí nhân sự phối hợp về các câu lạc bộ để tổ chức thi nếu địa phương gặp khó khăn hoặc có yêu cầu.

- **Đánh giá đóng góp:** Xét duyệt các đóng góp thiết thực của ứng viên đối với sự phát triển hệ phái khi xem xét nâng từ Ngũ đẳng trở lên.

4. BAN CỔ VẤN

Ban Cổ vấn đóng vai trò tư vấn chiến lược cho Ban chấp hành hệ phái:

- **Thành phần:** Gồm các cao đồ, môn đồ ưu tú của hệ phái do Ban Chấp hành mời tham gia.

- **Tư vấn phát triển:** Đóng góp các ý kiến chuyên môn và định hướng để giúp hệ phái ngày càng phát triển lớn mạnh hơn.

5. BAN TÀI CHÍNH

Ban Tài chính đảm bảo sự minh bạch và bền vững về nguồn lực kinh tế của hệ phái:

- **Quản lý thu chi:** Trực tiếp quản lý và chịu trách nhiệm về mọi khoản thu, chi và quyết toán tài chính của hệ phái.

- **Lập kế hoạch và báo cáo:** Lập kế hoạch tài chính hàng năm và thực hiện quyết toán để báo cáo trước Ban Chấp hành hệ phái.

- **Gây quỹ:** Xây dựng các kế hoạch gây quỹ để tạo nguồn kinh phí hoạt động cho hệ phái.

- **Quản lý phí niên liễm:** Tiếp nhận phí niên liễm hàng năm từ các câu lạc bộ để duy trì hoạt động của Ban Chấp hành.

6. BAN NGOẠI VỤ (BAN ĐỐI NGOẠI)

Ban Ngoại vụ là bộ phận chuyên trách đóng vai trò cầu nối chiến lược, chịu trách nhiệm quản lý và phát triển mạng lưới quan hệ quốc tế cùng các đối tác chiến lược. Đây là bộ phận trọng yếu giúp Suzucho Karate-Do hội nhập toàn cầu, khẳng định vị thế và uy tín của Hệ phái trên bản đồ võ thuật thế giới.

- **Đại diện Hệ phái:** Ban Ngoại vụ là đầu mối phát ngôn chính thức và đại diện cho Hệ phái trong các diễn đàn, hội nghị và sự kiện quốc tế.

- **Giao lưu văn hóa:** Chịu trách nhiệm tổ chức đón tiếp các phái đoàn, võ sư và tổ chức quốc tế đến thăm, làm việc và giao lưu võ đạo.

- **Kết nối cội nguồn:** Tìm hiểu và thiết lập quan hệ mật thiết với các tổ chức võ thuật truyền thống như *Takenouchi-ryu* và các hệ phái cổ truyền tại *Okinawa* để làm sâu sắc thêm nguồn gốc võ học.

- **Hội nhập quốc tế:** Xây dựng mối quan hệ đối tác với các liên đoàn thuộc tổ chức Karate Châu Á (AKF), Karate Thế giới (WKF) và các tổ chức võ đạo uy tín khác nhằm mở rộng tầm ảnh hưởng của Hệ phái.

- Thường xuyên cập nhật thông tin, quy định và thể thức thi đấu từ các giải đấu quốc tế.

- Tham mưu cho Ban Thường vụ về xu hướng phát triển của Karate thể giới để có kế hoạch huấn luyện và thi đấu phù hợp.

- **Sưu tầm tư liệu:** Chủ động tìm kiếm và lưu trữ các tài liệu chuyên môn về Karate-Do quốc tế.

- **Nghiên cứu và dịch thuật:** Chịu trách nhiệm dịch thuật các tài liệu, sách báo và công trình nghiên cứu về các hệ phái cổ truyền Nhật Bản cũng như tinh hoa võ học thể giới để làm phong phú kho tàng lý luận của Hệ phái.

Mỗi hành động ngoại giao phải thể hiện được bản sắc văn hóa Việt Nam hòa quyện cùng tinh thần võ sĩ đạo (Bushido) Nhật Bản.

7. BAN TRUYỀN THÔNG

Ban Truyền thông đóng vai trò là "cơ quan ngôn luận" và là cầu nối thông tin của Hệ phái Suzucho Karate-Do. Với sứ mệnh xây dựng và định vị thương hiệu, Ban tập trung vào ba trụ cột chính:

- **Quản lý hệ thống thông tin:** Phụ trách vận hành, nội dung và nâng cấp website cũng như fanpage chính thức của Hệ phái.

- **Phát triển thương hiệu:** Xây dựng và lan tỏa hình ảnh, uy tín của Hệ phái Suzucho Karate-Do cùng các Câu lạc bộ thành viên đến cộng đồng.

- **Kết nối và phổ biến:** Tiếp nhận thông tin hoạt động từ các cơ sở để đăng tải, đồng thời thúc đẩy các chương trình truyền thông sáng tạo nhằm phát triển cộng đồng võ thuật Suzucho Karate-Do.

8. BAN TRỌNG TÀI

Ban Trọng tài trong Hệ phái Suzucho Karate-Do được thành lập nhằm đảm bảo tính công bằng, chuyên nghiệp và cập nhật theo các tiêu chuẩn võ thuật hiện đại. Cụ thể bao gồm:

- **Đào tạo và Tập huấn:** Tổ chức các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn định kỳ cho đội ngũ trọng tài Hệ phái dựa trên luật thi đấu của Liên đoàn Karate thể giới (WKF).

- **Xây dựng Quy chế Thi đấu:** Soạn thảo các dự án, điều lệ tổ chức giải đấu cho các đơn vị cơ sở hàng năm và giải đấu toàn Hệ phái định kỳ 2 năm một lần.

- **Phát triển Nhân sự:** Tuyển chọn và giới thiệu những môn đồ có năng lực tham gia các kỳ thi lấy bằng trọng tài quốc gia do Cục Thể dục Thể thao Việt Nam tổ chức. Hoặc giới thiệu tham gia kỳ thi trọng tài quốc tế thông qua tổ chức Liên đoàn Karate Thể giới (WKF)

- **Điều hành Giải đấu:** Phối hợp cùng Ban Sự kiện và tổ chức thi đấu để giám sát, điều hành công tác trọng tài tại các giải đấu chính thức của Hệ phái, đảm bảo kết quả chính xác và đúng tinh thần Suzucho Ryu.

9. BAN SỰ KIỆN VÀ TỔ CHỨC THI ĐẤU

Ban Sự kiện và Tổ chức thi đấu trong Hệ phái Suzucho Karate-Do được thành lập nhằm chuyên nghiệp hóa công tác tổ chức giải đấu và các hoạt động văn hóa võ đạo, cụ thể như sau:

- **Lập kế hoạch và soạn thảo điều lệ:** Chịu trách nhiệm soạn thảo các dự án, điều lệ tổ chức giải cho các đơn vị địa phương hàng năm và cho toàn Hệ phái định kỳ 2 năm một lần.

- **Chủ trì các giải đấu chính thức:** Tổ chức giải Hệ phái Suzucho Karate-Do toàn quốc và quốc tế có định tại Thành phố Huế để đảm bảo tinh thần hướng về nguồn cội và kiểm soát chặt chẽ về tổ chức, chuyên môn.

- **Thúc đẩy phong trào địa phương:** Khuyến khích, hướng dẫn, phối hợp, hỗ trợ tổ chức các giải đấu Suzucho cấp CLB hoặc Tỉnh/Thành mở rộng.

- **Điều hành lễ hội và vinh danh:** Phối hợp tổ chức các buổi lễ tổng kết, trao giải thưởng hàng năm cho các Câu lạc bộ, cá nhân xuất sắc và các chương trình dã ngoại hướng về nguồn cội.

- **Quản lý sự kiện:** Đảm bảo tính chuyên nghiệp trong công tác điều phối nhân sự, hậu cần và chuyên môn cho mọi sự kiện lớn của Hệ phái như: Ngày truyền thống Hệ phái 10/6, ngày Giỗ Tổ hệ phái, Lễ Bái Tổ đầu năm v.v..., cùng các sự kiện giao lưu, tiếp đón các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước viếng thăm Tổ đường.

CHƯƠNG IV: QUY ĐỊNH VỀ MÔN SINH VÀ ĐAI ĐẲNG

Điều 13: Điều kiện nhập môn

- Môn sinh phải có tư cách đạo đức tốt, tự nguyện làm đơn gia nhập.

- Môn sinh dưới 16 tuổi phải có sự đồng ý của phụ huynh hoặc người giám hộ. Võ sinh tập luyện phải mặc võ phục Karate, có gắn phù hiệu (logo) của Hệ phái trên ngực trái (Có thể gắn thêm logo CLB hay quốc kỳ trên ngực phải nếu CLB hay võ sinh có nhu cầu).

Điều 14: Hệ thống màu đai

Nhằm tạo động lực và phân chia giai đoạn tập luyện khoa học, hệ thống màu đai được chuẩn hóa gồm 07 cấp bậc: **Trắng - Vàng - Gạch - Xanh lục - Tím-Nâu - Đen.** (chi tiết được quy định tại CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN HỆ PHÁI SUZUCHO KARATE-DO)

Điều 15: Quy định về Sát hạch đẳng cấp

1. **Cấp CLB:** Chủ nhiệm CLB chủ trì thi và cấp đai từ cấp sơ đẳng đến đai Nâu.

2. **Cấp Địa phương:** Thi Huyện đai đệ Nhất - Nhị đẳng.

3. **Tại Tổ đường (Huế):** Bắt buộc đối với các kỳ thi từ Tam đẳng trở lên.

4. **Yêu cầu đặc biệt:** Từ Tứ đẳng trở lên phải có tiểu luận/nghiên cứu khoa học. Từ Ngũ đẳng trở lên phải có đóng góp thiết thực trong việc phát triển quy mô và thương hiệu Hệ phái.

5. **Nghiêm cấm:** Trục lợi, mua bán hoặc thương mại hóa hệ thống đai đẳng và danh hiệu của hệ phái.

6. Quy trình sát hạch phải tuân thủ tất cả các điều khoản được quy định tại **Quy chế thi đai đẳng Suzucho Karate-Do**

Điều 16: Quy định về độ tuổi, thời gian rèn luyện đủ để thi cấp (Kyu) đẳng (Dan)

1. Cấp (Kyu): được xác định cho người mới tập từ đai trắng cho đến khi đạt trình độ đai nâu, bao gồm 09 cấp đai và được thể hiện qua màu sắc của đai và vạch trên đai:

Cấp đai	Thuật ngữ	Màu sắc đai	Thời lượng đào tạo giờ (g)	Quy đổi thời gian
9	Kyu-kyu	Trắng	54g	3 tháng
8	Hachi-kyu	Vàng	54g	3 tháng
7	Nana-kyu	Cam	54g	3 tháng
6	Roku-kyu	Xanh lục	54g	3 tháng
5	Go-kyu	Xanh + 1 vạch tím	54g	3 tháng
4	Yon-kyu	Tím	54g	3 tháng
3	San-kyu	Tím + 1 vạch nâu	54g	3 tháng
2	Ni-kyu	Nâu	108g	6 tháng
1	Ik-kyu	Nâu + 1 vạch đen	108g	6 tháng

2. Đẳng (Dan): được xác định cho người đạt từ đai đen trở lên,

- Bao gồm 9 đẳng và được thể hiện qua số vạch màu trắng trên đai đen.

- Trừ những trường hợp đặc biệt được đặc cách bởi Trưởng tràng (1-4 đẳng) hoặc Trưởng môn (5-9 đẳng), các ứng viên nâng đai/đẳng phải đạt đủ cả 2 yếu tố về độ tuổi và thời gian rèn luyện của cấp đẳng trước đó.

Đẳng	Thuật ngữ	Màu sắc đai	Độ tuổi tối thiểu	Thời gian tối thiểu
1	Shodan	Đai đen + 1 vạch trắng	9	2 năm
2	Nidan	Đai đen + 2 vạch trắng	14	3 năm
3	Sandan	Đai đen + 3 vạch trắng	20	4 năm
4	Yondan	Đai đen + 4 vạch trắng	25	5 năm
5	Godan	Đai đen + 5 vạch trắng	35	6 năm
6	Rokudan	Đai đen + 6 vạch trắng	41	7 năm

7	Nanadan	Đai đen + 7 vạch trắng	48	8 năm
8	Hachidan	Đai đen + 8 vạch trắng	53	9 năm
9	Kyudan	Đai đen + 9 vạch trắng	60	

3. Chế độ ưu tiên trong thi lên đai/đẳng

- Môn đồ đạt thành tích tại các giải quốc gia hoặc quốc tế được ưu tiên xem xét dự thi trước thời hạn.

- Môn đồ có đóng góp lớn cho sự phát triển của Hệ phái Suzucho Karate-Do và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được ưu tiên xem xét dự thi/xét tấn phong trước thời hạn.

- Các trường hợp đặc biệt khác do Ban chấp hành Hệ phái đề xuất

CHƯƠNG V: ĐƠN VỊ CƠ SỞ (CLB/ VÕ ĐƯỜNG)

Điều 17: Quyền của Câu lạc bộ

Câu lạc bộ (CLB) / Võ đường (Dojo) là tế bào cơ bản của Hệ phái Suzucho Karate-Do, là đơn vị tổ chức trực tiếp thực hiện công tác huấn luyện, đào tạo môn sinh và phát triển phong trào Karate-Do tại cơ sở. CLB hoạt động dưới sự quản lý và công nhận của Hệ phái, có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ môn quy, quy chế, đồng thời góp phần xây dựng, gìn giữ và phát triển giá trị võ đạo của Hệ phái. Các Câu lạc bộ hoạt động bình đẳng trong hệ thống Hệ phái, phối hợp với nhau dưới sự điều hành thống nhất của Ban Thường vụ và Ban Chấp hành Hệ phái.

CLB được trao các quyền sau:

1. Được quyền xây dựng thương hiệu CLB: Logo CLB riêng (đeo bên phải, logo Hệ phái bên trái), đồng phục, website, fanpage... miễn không trái với quy chuẩn Hệ phái.

2. Được cấp phát con dấu riêng và được sử dụng con dấu theo đúng quy định của Hệ phái.

3. Được đề xuất Hệ phái tổ chức lớp đào tạo HLV, lớp bồi dưỡng chuyên môn, các kỳ thi kỹ thuật

4. Tham gia - đóng góp ý kiến trực tiếp vào các quyết sách thông qua UV BCH hoặc hệ thống khảo sát định kỳ từ Hệ phái.

5. Các HLV trên 35 tuổi được tham gia các giải Suzucho dành cho lứa 35-40, 40-45, 45-50, trên 50 tuổi...

6. Được quyền phát triển chi nhánh tất cả các tỉnh/thành trong và ngoài nước không giới hạn về mặt địa lý.

7. Được chủ động tổ chức thi lên đai cho các võ sinh của mình tại CLB, trường hợp thi huyền đai thì phải mời đại diện hệ phái tại địa phương (UV BCH) tham gia làm Chánh chủ khảo.

8. Nếu gặp khó khăn trong công tác tổ chức thi đai đẳng tại địa phương có thể mời Ban khảo thí và đánh giá đai đẳng bố trí nhân sự kết hợp về tổ chức tại CLB

9. Chủ nhiệm CLB được ký, đóng dấu vào chứng nhận cấp đai (màu đai từ sơ cấp đến dưới huyền đai). Phôi Giấy chứng nhận được cấp thống nhất theo mẫu sau:



1. Được quyền đăng ký Hệ phái tham gia các đợt kiểm tra chuyển đổi chứng thư Hệ phái sang chứng thư Quốc gia do Cục Thể dục Thể thao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp

2. Cung cấp thông tin hoạt động thường kỳ đến Ban truyền thông để đăng tải lên các phương tiện truyền thông của Hệ phái (website, fanpage vv...)

3. Phối hợp trong việc phát hiện - đào tạo vận động viên tiềm năng, được Hệ phái đề xuất tuyển chọn, giới thiệu vận động viên lên đội tuyển quốc gia, bồi dưỡng lực lượng kế thừa.

4. Mọi CLB thuộc Hệ phái hoạt động trên nguyên tắc đoàn kết, phối hợp và thống nhất; không phân chia địa bàn hoạt động mang tính độc quyền hoặc cục bộ địa phương.

Những CLB phát triển mạnh có thể chủ động phân thành 2 cấp gồm:

- Câu lạc bộ (còn gọi là võ đường)
- Chi nhánh CLB (còn gọi là phân đường)

Điều 18: Quy định đối với Chủ nhiệm Câu lạc bộ và Trưởng Chi nhánh Câu lạc bộ

Nhằm bảo đảm chất lượng chuyên môn, uy tín tổ chức và sự phát triển bền vững của Hệ phái Suzucho Karate-Do, việc thành lập và quản lý Câu lạc bộ (CLB), Chi nhánh CLB phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

1. Điều kiện mở Câu lạc bộ (CLB)

Cá nhân được phép thành lập và phụ trách Câu lạc bộ trực thuộc Hệ phái phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện:

- Từ đủ 22 tuổi trở lên;

Đạt trình độ tối thiểu Tam đẳng (3 Dan) Suzucho Karate-Do hoặc tương đương được Hệ phái công nhận;

- Có phẩm chất đạo đức tốt, uy tín võ đạo và tinh thần trách nhiệm;
- Có năng lực tổ chức, giảng dạy và phát triển phong trào Karate-Do;
- Chấp hành đầy đủ Môn quy, quy chế và sự quản lý thống nhất của Hệ phái.

Việc thành lập CLB phải có đơn xin thành lập CLB gửi BCH Hệ phái và được Ban Thường vụ Hệ phái xem xét, phê duyệt cũng như có công tác hỗ trợ ban đầu.

2. Điều kiện phụ trách Chi nhánh Câu lạc bộ

Chi nhánh CLB là đơn vị trực thuộc một Võ đường hoặc CLB chính thức của Hệ phái.

Người được bổ nhiệm làm Trưởng Chi nhánh CLB phải đáp ứng các điều kiện:

- Từ đủ 20 tuổi trở lên;

Đạt trình độ tối thiểu Nhị đẳng (2 Dan) Suzucho Karate-Do hoặc tương đương được Hệ phái công nhận;

- Có năng lực quản lý, tổ chức hoạt động huấn luyện;
- Có phẩm chất đạo đức tốt và tinh thần trách nhiệm;
- Được Chủ nhiệm CLB đề xuất và Hệ phái chấp thuận.

Trưởng Chi nhánh CLB chịu sự quản lý trực tiếp của Chủ nhiệm CLB và hoạt động theo Môn quy của Hệ phái.

3. Điều kiện tham gia Ban Chấp hành Hệ phái

Cá nhân được đề cử hoặc ứng cử vào Ban Chấp hành Hệ phái phải đáp ứng các tiêu chuẩn:

- Từ đủ 25 tuổi trở lên;

Đạt trình độ tối thiểu Tam đẳng (3 Dan) Suzucho Karate-Do hoặc tương đương được Hệ phái công nhận;

- Có uy tín chuyên môn, phẩm chất đạo đức và tinh thần võ đạo tốt;
- Có năng lực tổ chức, quản lý hoặc phát triển phong trào Karate-Do;
- Có quá trình hoạt động tích cực và đóng góp cho sự phát triển của Hệ phái.

Việc công nhận tư cách Ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội hoặc Ban Chấp hành Hệ phái xem xét, quyết định theo quy định của Hệ phái.

Điều 19: Khuyến khích các CLB

1. Khuyến khích tham gia và tranh giải trong các giải đấu hệ phái, hoặc cử vận động viên thi đấu giao lưu khu vực/quốc tế dưới danh nghĩa Hệ phái.

2. Khuyến khích tổ chức giải Suzucho CLB mở rộng, có thể đề nghị **Ban sự kiện và tổ chức thi đấu** của Hệ phái tham gia hỗ trợ nhân sự và công tác tổ chức (nếu cần)

3. Khuyến khích mở rộng CLB tạo điều kiện cho các huyền đai được đào tạo từ CLB phát triển mở rộng về các địa phương bao gồm trong, ngoài tỉnh và cả ở nước ngoài.

4. Tích cực kết nối CLB địa phương - vùng lân cận, hình thành cụm liên kết chuyên môn.

5. Khuyến khích tinh thần chủ động, đoàn kết và đổi mới từ cơ sở

6. Phát triển mạnh về truyền thông, tuy nhiên phải tuân thủ mục tiêu phát triển uy tín, thương hiệu CLB và Hệ phái.

7. Kêu gọi các CLB có nguồn gốc từ Suzucho nhưng nay đang hoạt động thuộc các tổ chức hệ phái/liên đoàn khác có thể quay trở về nguồn cội Suzucho. Hệ phái sẽ có cơ chế hỗ trợ về chuyên môn/chính sách thi cử/đai đẳng hợp lý.

8. Khuyến khích phát triển văn hoá võ đạo SUZUCHO

- Triển khai chương trình giao lưu và dã ngoại thường xuyên
- Triển khai các chương trình hướng về nguồn cội, Tổ đường
- Triển khai giảng dạy về đạo đức, võ đạo, kỹ năng song song với kỹ thuật Kihon, Kata, Kumite của Karate
- Triển khai các chương trình hoạt động xã hội, thể hiện trách nhiệm của karateka với xã hội như giúp đỡ người nghèo, bảo vệ môi trường, trợ giúp thiên tai bão lũ, miễn học phí cho võ sinh có hoàn cảnh khó khăn vv...

Điều 20: Quy chuẩn tên gọi và chức danh

Thống nhất tên gọi để chuyên nghiệp hóa tổ chức: Tên và chức danh tại CLB phải đi theo đúng quy chuẩn sau: Tên có thể đặt là CLB... cũng có thể dùng từ Võ đường (Dojo)...

STT	Tên CLB	Chức danh quản lý	Tên chi nhánh	Chức danh quản lý
1	CLB Suzucho Karate-Do <tên CLB> VD: CLB Suzucho Karate-Do Nhân Ái	Chủ nhiệm CLB	CLB Suzucho Karate-Do <tên CLB> chi nhánh <tên chi nhánh> VD: CLB Suzucho Karate-Do Nhân Ái chi nhánh Võ Dạ	Chủ nhiệm chi nhánh CLB

2	Võ đường Suzucho Karate-Do <tên võ đường> VD: Võ đường Suzucho Karate- Do Nhân Ái	Đường trưởng	Phân đường Suzucho Karate-Do <tên võ đường> <tên phân đường> VD: Phân đường Suzucho Karate- Do Nhân Ái Vĩ Dạ	Trưởng phân đường
---	--	--------------	---	-------------------

Điều 21: Nghĩa vụ của Câu lạc bộ

1. Chấp hành nghiêm túc Môn quy và các nghị quyết của BCH Hệ phái.
2. Đóng phí niên liễm hàng năm để duy trì hoạt động chung.

Điều 22. Con dấu và quản lý, sử dụng con dấu

1. Nguyên tắc chung

- Con dấu của Hệ phái và các đơn vị trực thuộc là biểu trưng pháp lý và uy tín chính thức của Hệ phái *Suzucho Karate-Do*, được sử dụng để xác nhận các văn bản, quyết định và hoạt động thuộc phạm vi quản lý của Hệ phái.

- Việc quản lý và sử dụng con dấu phải đảm bảo:

- + Đúng thẩm quyền
- + Đúng mục đích
- + Không làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín và hệ thống tổ chức của Hệ phái

2. Cấp phát con dấu cho Câu lạc bộ (Dojo)

- Mỗi Câu lạc bộ (CLB/Dojo) khi đăng ký chính thức và được Hệ phái chấp thuận sẽ được:

+ Ban Chấp hành Hệ phái ban hành **Quyết định thành lập** (đối với CLB mới) hoặc **Quyết định công nhận** (đối với CLB đã hoạt động trước đó);

+ Đồng thời được cấp **con dấu chính thức của CLB** do Hệ phái quản lý và phát hành.

+ Mẫu dấu dự kiến: Có hình dạng tròn, có kích thước đường kính 32mm, có biểu tượng đôn đằm và dòng chữ: Linh trường Không Thủ Đạo bằng Hán tự, hoa anh đào phân vùng với tên đầy đủ của CLB. Ví dụ CLB Uy Sơn sẽ thực hiện mẫu con dấu như sau:



- Con dấu CLB là tài sản thuộc hệ thống Hệ phái, không phải tài sản cá nhân của bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân nào.

- Con dấu chỉ được cấp cho CLB chính, không cấp cho chi nhánh hay phân đường.

3. Phạm vi sử dụng con dấu

Con dấu CLB chỉ được sử dụng trong các trường hợp sau:

- Văn bản nội bộ CLB thuộc hệ thống Hệ phái
- Hồ sơ thi đại, xác nhận môn sinh
- Chứng nhận cấp đai (màu đai) của võ sinh (từ sơ cấp đến dưới đai đen).

- Các hoạt động chuyên môn, huấn luyện, thi đấu thuộc phạm vi cho phép
- Nghiêm cấm sử dụng con dấu cho:
 - + Hoạt động ngoài Hệ phái
 - + Mục đích cá nhân, thương mại trái phép
 - + Văn bản không được phép hoặc không đúng thẩm quyền

4. Trách nhiệm quản lý con dấu

- Chủ nhiệm CLB là người chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý con dấu.
- Con dấu phải được:
 - + Bảo quản an toàn
 - + Không cho mượn, cho thuê hoặc sử dụng trái phép
- Mọi việc sử dụng con dấu phải có kiểm soát và chịu trách nhiệm trước Hệ phái và pháp luật Việt nam.

5. Thu hồi và hủy bỏ hiệu lực con dấu

- Ban Chấp hành Hệ phái có quyền quyết định thu hồi con dấu trong các trường hợp:
 - + CLB vi phạm môn quy hoặc quy chế của Hệ phái
 - + Sử dụng con dấu sai mục đích hoặc trái quy định
 - + CLB ngừng hoạt động, giải thể hoặc không còn thuộc hệ thống Hệ phái
- Khi có quyết định thu hồi:
 - + CLB phải bàn giao lại con dấu trong thời hạn 7 ngày.
 - + Mọi văn bản sử dụng con dấu sau thời điểm ra quyết định thu hồi đều không có giá trị.

6. Công bố và thông tin thu hồi

- Trong trường hợp phát hiện sai phạm hoặc quyết định thu hồi con dấu, Ban Chấp hành Hệ phái có trách nhiệm:
 - + Thông báo chính thức bằng văn bản
 - + Công bố rộng rãi trên các kênh truyền thông của Hệ phái, bao gồm:
 - Website chính thức
 - Fanpage
 - Các phương tiện truyền thông nội bộ khác
- Thông báo công bố có giá trị:
 - + Xác định tình trạng pháp lý của CLB
 - + Bảo vệ uy tín chung của Hệ phái
 - + Cảnh báo các tổ chức, cá nhân liên quan

7. Hiệu lực và chế tài

- Mọi hành vi vi phạm quy định về con dấu sẽ bị xử lý theo quy định kỷ luật của Hệ phái.
- Trường hợp nghiêm trọng có thể:

- + Thu hồi tư cách CLB
- + Đình chỉ hoặc khai trừ cá nhân liên quan
- Trường hợp sử dụng con dấu phục vụ cho các mục đích vi phạm pháp luật nhà nước thì cá nhân sử dụng con dấu đó phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật nhà nước Việt Nam.

CHƯƠNG VI: HUẤN LUYỆN VÀ GIÁO TRÌNH

Điều 23. Giáo trình và Giáo án huấn luyện

1. Hệ phái chịu trách nhiệm biên soạn và ban hành giáo trình huấn luyện thống nhất cho toàn bộ hệ thống các Câu lạc bộ (CLB) và Võ đường trực thuộc. Giáo trình này có thể được số hóa để thuận tiện cho việc phổ biến và chuẩn hóa chuyên môn.

2. Dựa trên giáo trình gốc, Hệ phái ban hành các giáo án chuẩn Suzucho làm căn cứ huấn luyện kỹ thuật bắt buộc.

3. Nhằm phát huy tính sáng tạo và phù hợp với đặc thù riêng, các CLB được phép chủ động điều chỉnh hoặc bổ sung nội dung giảng dạy nhưng tỷ lệ thay đổi không được vượt quá 20% so với giáo án chuẩn của Hệ phái. Mọi sự điều chỉnh phải đảm bảo giữ vững tinh thần và các kỹ thuật cốt lõi của môn phái.

Điều 24. Tiêu chuẩn và Kỷ luật Huấn luyện viên

1. **Tiêu chuẩn bắt buộc:** Cá nhân đảm nhiệm công tác giảng dạy tại các cơ sở phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Có đẳng cấp chuyên môn phù hợp theo quy định của Hệ phái đối với từng cấp bậc huấn luyện.

- Phải tham gia các khóa tập huấn chuyên môn định kỳ dành cho Huấn luyện viên tại Tổ đường hoặc các khu vực và được cấp Chứng nhận Huấn luyện viên chính thức của Hệ phái.

2. **Hình thức đình chỉ và xử lý kỷ luật:** Huấn luyện viên sẽ bị đình chỉ hoạt động giảng dạy hoặc áp dụng các biện pháp kỷ luật khác (như cảnh cáo, giáng cấp, khai trừ) nếu vi phạm một trong các trường hợp sau:

- Giảng dạy sai lệch hệ thống kỹ thuật, giáo trình và giáo án đã được Hệ phái ban hành.

- Vi phạm nghiêm trọng các chuẩn mực đạo đức võ đạo, đạo đức công dân hoặc có các hành vi làm tổn hại đến danh dự và uy tín của Hệ phái.

- Không hoàn thành trách nhiệm hoặc vi phạm quy chế hoạt động của Hệ phái trong 02 năm liên tiếp.

CHƯƠNG VII: QUY ĐỊNH VỀ CHỨNG THƯ

Điều 25: Hệ thống Chứng thư và Thẩm quyền ban hành

1. **Hệ thống cấp bậc:** Hệ phái Suzucho Karate-Do thực hiện việc cấp chứng thư đẳng cấp cho môn đồ từ Nhất đẳng (1 Dan) đến Cửu đẳng (9 Dan) sau khi các ứng viên hoàn thành đầy đủ các yêu cầu về sát hạch kỹ thuật, đề tài nghiên cứu và những đóng góp cho Hệ phái theo quy định.

2. Cấp bậc đặc biệt: Cấp bậc Thập đẳng (10 Dan) là cấp bậc danh dự tối cao, chỉ dành riêng để truyền phong cho các thế hệ truyền thừa chính thống của Tổ sư Choji Suzuki.

3. Chứng thư: Được in theo đúng mẫu phôi quy định của Hệ phái. Chứng thư bao gồm thông tin người được cấp, cấp đẳng được cấp, ảnh 3x4 đóng dấu giáp lai (Lưu ý: ảnh chụp bán thân mặc võ phục có logo của Hệ phái)

Mẫu chứng thư từ Nhất đẳng đến Tứ đẳng

SUZUCHO KARATE-DO RYU
(LINH TRƯỞNG KHÔNG THỦ ĐẠO PHÁI)
CHỨNG THƯ HUYỀN ĐAI
(BACK BELT CERTIFICATE)

Nay chứng nhận:
(This is to certify that)

Sinh ngày: Tại:
(Born the at)

Đã hoàn thiện được cả hai phương tiện thiết yếu về tinh thần lẫn thể chất
(Has satisfactorily completed the requirements, both mental and physical)
xứng đáng với đẳng trật: ĐỆ ĐẲNG HUYỀN ĐAI
(For promotion to the grade of dan BLACK BELT)

Huế, ngày tháng năm
TRƯỞNG TRẢNG
Huyền Đai Đệ Bát Đẳng

Số: LÊ VĂN LỘC

Đang cấp: 長場 黎文盛 武師 第九段
年 月 日 於 順化

姓 名 本道場證實
生 於 年 月 日
歷 籍 年 訓練武道技術已達到等
黑帶等級 段

Mẫu chứng thư từ Ngũ đẳng đến Thập đẳng

証

第三九號

ニエン・ブ・ミン
五七八年十月五日にトムで生誕
日本古傳竹之内流鈴木長空手道
修行ニ精カヲ盡シ大ニ其進行ヲ
見テ依テ七段ニ列ス向後益々
研磨可有之者也

二〇一五年十月六日
竹之内流鈴木長空手道
二代目 鈴木徳雄

殿

鈴木徳雄

1. Thẩm quyền ký chứng thư: Để đảm bảo tính pháp lý và giá trị truyền thống, thẩm quyền ký chứng thư được phân định như sau:

2. Trưởng tràng: Chịu trách nhiệm ký xác nhận và ban hành chứng thư đối với các đẳng cấp từ Nhất đẳng đến Tứ đẳng.

3. Chương môn: Trực tiếp ký xác nhận và ban hành chứng thư đối với các đẳng cấp từ Ngũ đẳng trở lên.

Giá trị pháp lý: Các chứng thư của Hệ phái chỉ được coi là hợp lệ và có giá trị sử dụng khi có đầy đủ chữ ký của người có thẩm quyền tương ứng với đẳng cấp quy định (Trưởng tràng hoặc Chương môn) và được đóng dấu mộc chính thức của Hệ phái.

Quản lý chứng thư: Toàn bộ thông tin về chứng thư đã ban hành phải được lưu trữ tại Văn phòng Hệ phái, Văn phòng Chương môn và thông báo công khai trên hệ thống thông tin chính thức của Hệ phái để phục vụ công tác tra cứu và xác minh.

Điều 26: Đẳng cấp Danh dự và Đặc cách Đẳng cấp

1. Đẳng cấp Danh dự:

- **Đối tượng:** Được trao cho các cá nhân trong hoặc ngoài nước (có thể không phải là võ sinh đang tập luyện) có những đóng góp đặc biệt to lớn về tài chính, trí tuệ, hoặc có tầm ảnh hưởng xã hội quan trọng giúp nâng cao vị thế và sự phát triển bền vững của Hệ phái.

- **Tiêu chuẩn:** Việc xét duyệt đẳng cấp danh dự dựa trên các tiêu chí về nhân cách, uy tín xã hội và giá trị thực tiễn của những đóng góp đối với sự trường tồn của Hệ phái.

- **Chứng thư:** Người được phong tặng sẽ nhận "**Chứng thư Danh dự**" tương ứng với cấp bậc được trao. Đẳng cấp danh dự mang tính chất tri ân và không có giá trị trong công tác huấn luyện đào tạo, cũng không thay thế cho các đẳng cấp chuyên môn trong hệ thống kế thừa hoặc thi đấu.

2. Đặc cách Đẳng cấp:

- **Đối tượng:** Dành cho những môn đồ, huấn luyện viên hoặc vận động viên có thành tích đặc biệt xuất sắc, mang lại vinh dự quốc tế hoặc có công trình nghiên cứu võ học đột phá mang tính lịch sử cho Hệ phái.

- **Quy trình xét đặc cách:** Các cá nhân có thành tích nổi bật có thể được xem xét khen thưởng vượt cấp hoặc rút ngắn thời gian niên hạn giữa các đẳng cấp.

- **Thẩm quyền quyết định:** Việc phong tặng đẳng cấp danh dự và quyết định đặc cách đẳng cấp từ 1-4 đẳng thuộc thẩm quyền **Trưởng tràng**. Từ 5 đẳng trở lên thuộc thẩm quyền tối cao và duy nhất của **Chương môn**.

3. Thẩm quyền ký và Ban hành:

Chứng thư Danh dự và Chứng thư Đặc cách từ Nhất đẳng đến Tứ đẳng sẽ do **Trưởng tràng** trực tiếp ký và đóng dấu, từ Ngũ đẳng trở lên phải do **Chương môn** trực tiếp ký và đóng dấu để đảm bảo giá trị truyền thống và tính pháp lý cao nhất của Hệ phái.

Ban Chấp hành Hệ phái có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, thẩm định thành tích và lập báo cáo đề xuất trình Trưởng tràng hoặc Chương môn xem xét quyết định tùy theo cấp đẳng được cấp.

Thu hồi Đẳng cấp Danh dự:

Trong trường hợp cá nhân được phong tặng có những hành vi vi phạm chuẩn mực đạo đức nghiêm trọng hoặc làm phương hại đến uy tín và danh dự của Hệ phái Suzucho Karate-Do, Chương môn hoặc Trưởng tràng có quyền ra quyết định thu hồi đẳng cấp và chứng thư đã cấp theo đúng thẩm quyền ký chứng thư.

CHƯƠNG VIII: HỆ THỐNG DANH HIỆU VÕ SƯ

Điều 27. Định nghĩa và Mục đích

1. Danh hiệu Võ sư là những danh xưng cao quý, được Hệ phái phong tặng cho các môn đồ đạt trình độ cao về kỹ thuật, kiến thức võ học và đạo đức võ đạo.

2. Để được gọi là Võ sư (với các danh xưng chính thức), môn đồ phải đạt từ **Ngũ đẳng (5 Dan)** trở lên.

3. Hệ thống danh hiệu này nhằm phân định vai trò, trách nhiệm và vị thế của các võ sư trong việc giảng dạy, bảo tồn và phát triển tinh hoa của Suzucho Ryu.

Điều 28. Hệ thống Danh hiệu và Cấp bậc tương ứng Hệ phái Suzucho Karate-Do thống nhất hệ thống danh hiệu võ sư có thể được xét phong tương ứng với các đẳng cấp từ Ngũ đẳng đến Thập đẳng như sau:

1. **Renshi:** Là danh hiệu dành cho các võ sư đạt cấp bậc **Ngũ đẳng (Godan)** và **Lục đẳng (Rokudan)**.

- Ý nghĩa: Chỉ người võ sư đã trải qua quá trình rèn luyện bền bỉ, có kỹ năng điêu luyện và khả năng sư phạm vững vàng.

2. **Kyoshi:** Là danh hiệu phong cho các võ sư đạt cấp bậc **Thất đẳng (Nanadan)** và **Bát đẳng (Hachidan)**.

- **Quy chuẩn tên gọi:** Hệ phái Suzucho Karate-Do thống nhất sử dụng danh xưng **Nanadan** để chỉ cấp bậc Thất đẳng (không dùng danh xưng Shichidan) để đảm bảo tính đồng bộ trong toàn hệ thống.

- Ý nghĩa: Chỉ người thầy có kiến thức sâu rộng, đủ năng lực giáo hóa và dẫn dắt các thế hệ võ sư cấp dưới.

3. **Hanshi:** Là danh hiệu cao quý nhất trong hệ thống Suzucho Karate-Do, dành riêng cho các võ sư đạt cấp bậc **Cửu đẳng (Kyudan)** và **Thập đẳng (Judan)**.

- Ý nghĩa: Chỉ bậc đại sư có trình độ tinh thông, là biểu tượng của tinh thần võ đạo và là người giữ gìn di sản truyền thừa của Hệ phái.

Lưu ý: Ngoài các danh hiệu trên thì còn có danh xưng Sensei: Thầy/huấn luyện viên (dành cho các Huyền đai Đệ Tam đẳng trở lên có tham gia huấn luyện) Shihan: Huấn luyện viên cao cấp (từ Lục đẳng trở lên) và Senpai chỉ đến vai trò của những trợ lý huấn luyện. Sensei, Shihan và Senpai không phải là cấp bậc, cũng không phải là danh hiệu dành cho các Võ sư.

Điều 29. Tiêu chuẩn và Quy trình phong tặng

1. Tiêu chuẩn xét phong: Ngoài yêu cầu về đẳng cấp chuyên môn tương ứng, việc phong tặng các danh hiệu Renshi, Kyoshi và Hanshi phải có quyết định của Chương môn căn cứ trên các tiêu chí:

- Thời gian niên hạn tập luyện và cống hiến liên tục cho Hệ phái.
- Các công trình nghiên cứu võ học có giá trị.
- Phẩm chất đạo đức, uy tín và những đóng góp đặc biệt trong việc mở rộng quy mô, thương hiệu Hệ phái.

2. Thẩm quyền quyết định: Việc xem xét và phong tặng các danh hiệu Võ sư cao cấp thuộc thẩm quyền tối cao của **Chương môn**, dựa trên báo cáo thẩm định và đề xuất của Ban Khảo thí và Đánh giá đại đẳng.

Điều 30. Quyền lợi và Trách nhiệm của Võ sư có danh hiệu

1. Quyền lợi: Được tôn trọng và vinh danh trong các sự kiện của Hệ phái; được ưu tiên tham gia vào các hội đồng chuyên môn, ban cố vấn và các khóa đào tạo cao cấp.

2. Trách nhiệm: Luôn giữ gìn hình ảnh, tác phong mẫu mực; có trách nhiệm cố vấn chuyên môn, hỗ trợ Ban Chấp hành trong việc định hướng kỹ thuật và giáo dục tinh thần võ đạo cho môn sinh toàn hệ phái.

CHƯƠNG IX: KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 31: Khen thưởng

Hệ phái thiết lập bảng xếp hạng và trao giải thưởng hàng năm cho CLB xuất sắc, Chủ nhiệm giỏi, UVBCH hoàn thành nhiệm vụ và VĐV tiêu biểu. Trình tự khen thưởng thực hiện từ cấp CLB lên cấp tỉnh, cấp BCH và cấp Hệ phái (trừ trường hợp đặc biệt xuất sắc được khen vượt cấp).

Điều 32: Thiết lập bảng xếp hạng CLB toàn quốc Thiết lập bảng tính điểm xếp hạng CLB toàn quốc dựa trên các tiêu chí:

1. Số lượng huyền đai được đào tạo mỗi năm.
2. Số lượng CLB thành viên được phát triển mới.
3. Thành tích (huy chương) tại các giải đấu chính thức của Quốc gia và Hệ phái và Quốc tế.
4. Mức độ tham gia và hỗ trợ các hoạt động hệ phái.
5. Tính tuân thủ quy chế - đạo đức võ đạo.

Điều 33: Kỷ luật

Các cá nhân, đơn vị vi phạm chuẩn mực đạo đức, môn quy hoặc không hoàn thành trách nhiệm/không đóng niên liễm trong 02 năm liên tiếp sẽ bị xử lý. Hình thức: Khiển trách, cảnh cáo, giáng cấp, giảm cấp đẳng, thu hồi chứng thư, đình chỉ hoạt động hoặc khai trừ khỏi Hệ phái (*công bố tại các phương tiện truyền thông của Hệ phái*).

CHƯƠNG X: TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 34: Nguồn kinh phí của Hệ phái

Nguồn tài chính để duy trì và phát triển các hoạt động của Hệ phái Suzucho Karate-Do được hình thành từ các nguồn sau:

1. Phí niên liễm của các Câu lạc bộ (CLB): Toàn bộ các CLB/Võ đường chính thức trong hệ thống phải đóng phí niên liễm hàng năm về Ban Tài chính Hệ phái.

- Mức phí cố định ban đầu là 500.000 VNĐ/CLB/năm (Năm trăm ngàn đồng)
- Mức phí này sẽ được Ban Chấp hành xem xét điều chỉnh 05 năm một lần để phù hợp với tình hình thực tế và mức trượt giá của đồng VNĐ.

2. Lệ phí cấp chứng thư đai đẳng: Trích tỷ lệ phần trăm từ lệ phí thi và cấp bằng các cấp (từ Kyu đến Đẳng) theo quy định cụ thể của Ban Khảo thí và Ban Tài chính.

3. Sự ủng hộ từ các Mạnh thường quân: Tiền và hiện vật đóng góp tự nguyện từ các cá nhân, tổ chức, nhà tài trợ hoặc các môn đồ thành đạt có tâm huyết với sự phát triển của Hệ phái.

4. Các hoạt động gây quỹ hợp pháp: Doanh thu từ việc tổ chức các hoạt động biểu diễn võ thuật, đại hội võ thuật v.v...

- Thu nhập từ việc biên soạn, xuất bản và phát hành sách, tài liệu, giáo trình số hóa và các ấn phẩm văn hóa võ đạo của Hệ phái.

- Các hoạt động kinh doanh dịch vụ hỗ trợ phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ của Hệ phái.

Điều 35: Các khoản chi của Hệ phái

Nguồn kinh phí của Hệ phái được sử dụng đúng mục đích, hiệu quả cho các danh mục sau:

1. Hoạt động điều hành và Văn phòng: Chi phí văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, tiếp khách và các hoạt động hành chính thường xuyên của Ban Thường vụ.

2. Quản lý và Duy tu Tổ đường: Chi phí vận hành, bảo trì, sửa chữa và tôn tạo Tổ đường tại số 8 Nguyễn Chí Thanh, Huế nhằm giữ gìn giá trị lịch sử.

3. Công tác chuyên môn và Đào tạo: Chi phí in ấn giáo trình, giáo án chuẩn và các tài liệu kỹ thuật của Hệ phái.

4. Tổ chức Sự kiện và Giải đấu: Chi phí tổ chức các giải Suzucho toàn quốc, quốc tế Hỗ trợ thêm kinh phí cho các vận động viên, huấn luyện viên xuất sắc tham gia các giải đấu quốc gia và quốc tế dưới danh nghĩa Hệ phái.

5. Quan hệ Đối ngoại: Chi phí cho các hoạt động ngoại giao, hợp tác với các liên đoàn Karate quốc tế, các hệ phái bạn và các chuyến công tác đối ngoại của lãnh đạo Hệ phái.

6. Khen thưởng và Phúc lợi: Chi phí cho các giải thưởng vinh danh cá nhân/CLB xuất sắc hàng năm và các hoạt động thiện nguyện, trợ cấp cho môn đồ khó khăn ...

Điều 36: Nguyên tắc Quản lý Tài chính

1. Tính minh bạch: Ban Tài chính có trách nhiệm lập kế hoạch thu chi và quyết toán hàng năm để báo cáo công khai trước Ban Chấp hành Hệ phái.

2. Trách nhiệm giải trình: Trưởng ban Tài chính chịu trách nhiệm liên đới về mọi khoản thu chi và tính chính xác của hồ sơ tài chính Hệ phái.

3. Kỷ luật tài chính: Các đơn vị không hoàn thành nghĩa vụ đóng phí niên liễm liên tiếp trong 02 năm sẽ bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc thu hồi quyền hoạt động trong hệ thống Hệ phái.

CHƯƠNG XI: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 37: Giải quyết tranh chấp nội bộ

Nhằm bảo đảm sự đoàn kết, ổn định và giữ gìn uy tín của Hệ phái Suzucho Karate-Do, mọi tranh chấp, khiếu nại hoặc mâu thuẫn phát sinh trong nội bộ Hệ phái phải được xem xét, giải quyết trên tinh thần võ đạo, tôn trọng kỷ cương tổ chức và bảo vệ lợi ích chung của Hệ phái.

1. Nguyên tắc giải quyết tranh chấp

Việc giải quyết tranh chấp nội bộ được thực hiện theo các nguyên tắc:

- Tôn trọng Môn quy, quy chế và truyền thống võ đạo của Hệ phái;
- Ưu tiên hòa giải, đối thoại và giữ gìn đoàn kết nội bộ;
- Bảo đảm khách quan, công bằng, minh bạch và đúng thẩm quyền;
- Tôn trọng quyền giải trình của các bên liên quan;
- Không lợi dụng tranh chấp để gây chia rẽ, làm ảnh hưởng uy tín Hệ phái hoặc danh dự cá nhân;
- Không sử dụng các phương tiện truyền thông và không gian mạng để đả kích, bôi nhọ lẫn nhau.
- Không tự ý phát tán thông tin tranh chấp nội bộ ra bên ngoài khi chưa có kết luận chính thức của Hệ phái.

2. Phạm vi tranh chấp nội bộ

Các nội dung được xem xét giải quyết bao gồm:

- Tranh chấp liên quan đến hoạt động chuyên môn;
- Tranh chấp về quản lý Câu lạc bộ, Võ đường hoặc đơn vị trực thuộc;
- Khiếu nại liên quan đến thi đại, phong đẳng, bổ nhiệm hoặc kỷ luật;
- Mâu thuẫn giữa các cá nhân, đơn vị trong quá trình hoạt động Hệ phái;
- Tranh chấp liên quan đến việc sử dụng tên gọi, hình ảnh, biểu tượng hoặc thương hiệu của Hệ phái;
- Tranh chấp liên quan đến thi đấu, thành tích, trọng tài vv...
- Các vụ việc khác ảnh hưởng đến đoàn kết và uy tín chung của Hệ phái.

3. Trình tự phản ánh và tiếp nhận

Cá nhân hoặc đơn vị có liên quan được quyền gửi phản ánh, kiến nghị hoặc khiếu nại bằng văn bản đến Ban Thường vụ Hệ phái.

Nội dung phản ánh phải:

- Nêu rõ nội dung vụ việc;
- Có căn cứ hoặc tài liệu liên quan (nếu có);
- Ghi rõ họ tên, chức danh, đơn vị và thông tin liên hệ của người phản ánh.

Ban Thường vụ có trách nhiệm:

- Tiếp nhận và xem xét hồ sơ;
- Tổ chức xác minh hoặc hòa giải ban đầu khi cần thiết;
- Nếu mâu thuẫn hay tranh chấp ở mức độ phức tạp thì Ban Thường vụ sẽ thành lập Hội đồng xem xét hoà giải và giải quyết trên tinh thần khách quan và vì lợi ích chung của toàn hệ phái

4. Quyền giải trình

Các cá nhân hoặc đơn vị có liên quan đến vụ việc có quyền:

- Được thông báo nội dung phản ánh liên quan;
- Được trình bày ý kiến, cung cấp tài liệu và giải trình;
- Được bảo vệ danh dự và quyền lợi hợp pháp trong quá trình xem xét vụ việc.

Mọi hành vi cản trở quyền giải trình, xuyên tạc sự việc hoặc xúc phạm danh dự cá nhân đều bị xem xét xử lý theo quy định của Hệ phái.

5. Hội đồng xem xét và hòa giải

Đối với các vụ việc phức tạp hoặc có ảnh hưởng lớn đến Hệ phái, Ban Thường vụ có thể thành lập Hội đồng xem xét và hòa giải.

Hội đồng có thể bao gồm:

- Đại diện Ban Thường vụ;
- Đại diện Ban Kiểm tra - Thi đua - Khen thưởng;
- Đại diện Ban Cố vấn;
- Các cá nhân có chuyên môn hoặc uy tín liên quan đến vụ việc.

Hội đồng có nhiệm vụ:

- Xác minh và đánh giá vụ việc;
- Tổ chức hòa giải giữa các bên;
- Đề xuất hướng xử lý hoặc kiến nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành hoặc Chương môn xem xét quyết định.

6. Thẩm quyền xử lý

Tùy theo tính chất vụ việc, thẩm quyền xử lý được quy định như sau:

- Ban Thường vụ: xử lý các vụ việc thông thường trong phạm vi điều hành;
- Ban Chấp hành: xem xét các vụ việc có ảnh hưởng đến tổ chức hoặc nhiều đơn vị;

- Trưởng tràng: quyết định cuối cùng đối với các vụ việc đặc biệt quan trọng liên quan đến đạo đức, truyền thống, nhân sự cấp cao, đại đẳng cao cấp hoặc uy tín Hệ phái.

Hình thức xử lý có thể bao gồm:

- Hòa giải;
- Nhắc nhở hoặc phê bình;
- Cảnh cáo;
- Tạm đình chỉ hoạt động;
- Miễn nhiệm chức vụ;
- Thu hồi quyết định công nhận chức vụ, đại đẳng, hoặc xử lý kỷ luật khác theo quy định của Hệ phái.

7. Quyền khiếu nại

Cá nhân hoặc đơn vị có liên quan được quyền khiếu nại đối với kết luận hoặc quyết định xử lý của Hệ phái.

Đơn khiếu nại phải được gửi bằng văn bản trong thời hạn quy định kể từ ngày nhận thông báo kết quả xử lý.

Trưởng tràng sẽ xem xét và đưa ra kết luận cuối cùng.

Trong thời gian chờ giải quyết khiếu nại, các bên vẫn phải chấp hành các quyết định tạm thời của Hệ phái nhằm bảo đảm ổn định tổ chức và hoạt động chung.

CHƯƠNG XII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 38: Sửa đổi Môn quy Tôn chỉ, mục đích (Chương I) và truyền thống tổ chức (Điều 6) là bất biến. Việc sửa đổi các điều khoản khác phải thông qua Đại hội Ban chấp hành Hệ phái với ít nhất 2/3 đại biểu tán thành.

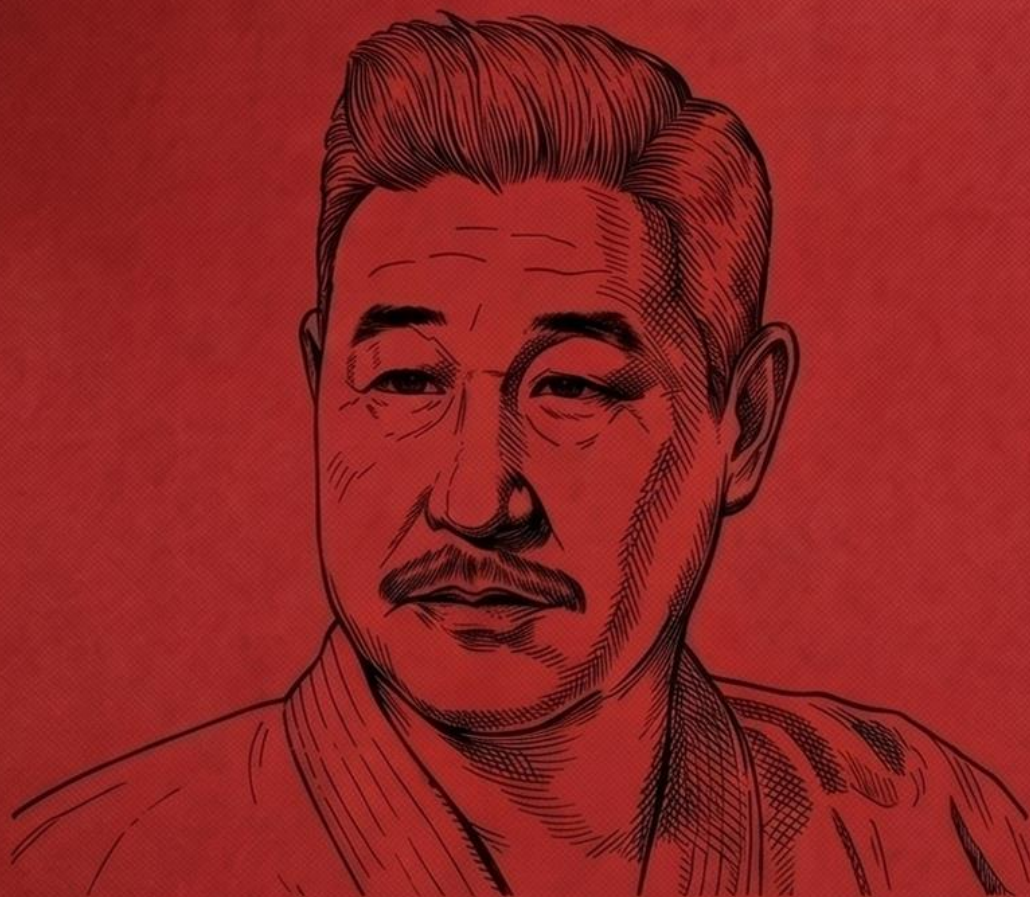
Điều 39: Hiệu lực thi hành

1. Bản Môn quy này gồm 12 Chương và 39 Điều.
2. Công bố vào tháng 05/2026 và chính thức có hiệu lực thi hành từ ngày 10/06/2026./.



CHỦNG MÔN

TOKUO SUZUKI



Tổ sư Choji Suzuki
1919 - 1995

5 Điều tâm niệm

1. Nguyên cố gắng rèn luyện Không Thủ Đạo hầu tạo một tinh thần trong sáng trong một thân thể khỏe mạnh.
2. Nguyên trau dồi đạo đức, không bao giờ ác ý hay kiêu ngạo.
3. Nguyên trấn tĩnh chịu đựng mọi thử thách. Thắng không kiêu, bại không nản.
4. Nguyên dẹp bỏ tự ái để trau dồi nghệ thuật. Gặp oán chỉ giải chứ không kết.
5. Nguyên chấp hành nghiêm túc môn quy của Suzucho Karate-Do Ryu.

Tổ sư Choji Suzuki